

## Bài tập cơ sở lập trình Pointer

Họ và tên : Bùi Chí Giang  
MSSV : 25120053

Câu 2.1 :

print out :

0x16f7bf368 : địa chỉ của a vì con trỏ b đang lưu địa chỉ của a

3 : giá trị của a vì đang giải tham chiếu con trỏ b

0x16f7bf360 : địa chỉ của con trỏ b vì đang tham chiếu đến địa chỉ của con trỏ b

3 : giá trị của a

0x16f7bf368 : địa chỉ của a vì đang tham chiếu đến địa chỉ của a

câu 2.2

print out :

100 : giá trị x vì ip2 lưu địa chỉ của x và không đổi khi dừng chương trình

1.2 : giá trị y vì fp lưu địa chỉ của y và gán \*fp = 1.2 nên giá trị của y cũng thay đổi là 1.2

400 : giá trị z vì ip1 lưu địa chỉ của z và gán \*ip1 = \*ip2 (x) + 300 = 400 nên giá trị z là 400

0x16aeff364 : địa chỉ của z vì ip1 đang trỏ đến z ( đang lưu địa chỉ của z )

400 : giải tham chiếu ip1 chính là giá trị của z = 400

0x16aeff348 : địa chỉ của ip1 vì đang tham chiếu đến địa chỉ của con trỏ ip1

0x16aeff368 : địa chỉ của x vì ip2 đang trỏ đến x ( đang lưu địa chỉ của x )

100 : giá trị của x vì đang giải tham chiếu ip2 chính là giá trị của x = 100

0x16aeff340 : địa chỉ của ip2 vì đang tham chiếu đến địa chỉ của con trỏ ip2

0x16aeff360 : địa chỉ của y vì fp đang trỏ đến y ( đang lưu địa chỉ của y )

1.2 : giá trị của y vì đang giải tham chiếu fp chính là giá trị y = 1.2

0x16aeff338 : địa chỉ của fp vì đang tham chiếu đến địa chỉ con trỏ fp

Z◆◆◆?◆ : địa chỉ của ch vì chp đang trỏ đến ch ( đang lưu địa chỉ của ch )

Z : giá trị của ch vì đang giải tham chiếu con trỏ chp

0x16aeff350 : địa chỉ của con trỏ chp vì đang tham chiếu đến địa chỉ con trỏ chp

câu 2.3 :

print out :

2

2

bị lỗi double free do 2 con trỏ a b cùng trỏ vào cùng 1 vùng nhớ

khi giải phóng a và tiếp tục giải phóng b tức là giải phóng tiếp vùng nhớ đã giải phóng làm gây ra lỗi double free làm crash chương trình

câu 2.4

print out :

3

5

problem :

cấp phát vùng nhớ cho con trỏ p nhưng không có lệnh “ delete p ” , dẫn đến memory leak

câu 2.5

\*p = 50 : ở dòng 10 , s = p tức là s trả tới vùng nhớ mà p đang trả đến , \*s=50 => \*p=50  
q=8 : ở dòng 9 , q = v = 8 => q =8  
\*r = 8 : ở dòng 5 , r đang trả tới vùng nhớ của p mà p đang trả tới q , dòng 9 q =v =8 => \*r=8  
v= 8 : không đổi  
\*s = 50 : ở dòng 11 , \*s=50

câu 2.6

dòng 1 : khởi tạo con trỏ p , q , biến v , mảng nom 5 phần tử  
dòng 2 : p trả đến v ( p lưu địa chỉ v)  
dòng 3 : giá trị con trỏ p = 12 => v = 12  
dòng 4 : q trả đến vùng nhớ của q đang trả đến tức là địa chỉ của v => \*q = 12  
dòng 5 : giá trị nom[0] lưu giá trị \*p = 12  
dòng 6 : p trả đến địa chỉ của nom[0]  
dòng 7 : p trả đến địa chỉ của nom[1]  
dòng 8 : giá trị nom[2]=12  
dòng 9 : gán giá trị \*p =13 => nom[1] = 13  
dòng 10 : gán giá trị \*q = 10 => v = 10  
dòng 11 : v = 11 => \*q = 11  
dòng 12 : giá trị của nom[4]=16  
dòng 13 : p trả đến nom[3]  
dòng 14 : giá trị \*p=10 => nom[3]=10  
dòng 15 : p trả đến nom[2]

result :

\*p=12 , \*q = 11 , v = 11 , nom[5]= { 12 , 13 , 12 , 10 , 16 }

câu 2.7

C . No error

vì con trỏ x được khai báo nhưng chưa khởi tạo nên vẫn đúng về mặt syntax

câu 2.8

D. lice ice ce e

vì khởi tạo con trỏ x trả chúa giá trị là “Alice” và lưu địa chỉ của x[0] , \*x = x[5] (strlen = 5)  
=> x[0]=x[5] = 1 giá trị rác vì x[5] chưa được khai báo , khi in chỉ in được từ lice - > e

câu 2.9

D. ce

vì s++ + 3 sẽ trả đến vị trí c sau đó in ra ce

câu 2.10

B. 2,15,6,8,10

vì hàm change sẽ thay a[1]=a[4]+5=15

câu 2.11

B. 20,4,4

vì sizeof(arr) = 4\*5 = 20 ( 5 phần tử )

sizeof(\*arr)=sizeof(arr[0])=4

câu 2.12

D.300

vì str lưu địa chỉ str[0] . str++ trỏ đến ‘d’ , str++ trỏ đến ‘\’ , str -2 trỏ về ‘%’ nên cú pháp printf trở thành printf{“%d\n”,300) => output là 300

câu 2.13

A.\* dùng để giải tham chiếu

câu 2.14

A.x is a pointer to a string , y is a string

câu 2.15

D. point to a type

point không thể trỏ đến 1 kiểu dữ liệu

câu 2.16

C. int i ; double\*dp=&i

vì i là int mà dp có type là double

câu 2.17

B.p now points to b

vì p = q tức là p trỏ đến vùng nhớ mà q đang trỏ đến tức là b

câu 2.18

D. random number

vì arr[1] đang chứa địa chỉ của b

câu 2.19

A.ABCDEFGHIJ

vì \*(arr + i) = “\0” nằm ngoài vòng lặp nên không ảnh hưởng do biến i chỉ có tác dụng trong vòng lặp

câu 2.20

A, fg

vì ptr+5 sẽ trỏ đến index 5 của f nên in ra fg

câu 2.21

D. all of them

câu 2.22

D.all of them

vì ở câu a : int \* p ; câu b : const int \*p ; câu c : int \* const p

câu 2.23

B.const

câu 2.24

C. the new operator

câu 2.25

B. indirection ( giải tham chiếu )

câu 2.26

A.sizeof

câu 2.27

A.pointer contains an address of a variable

câu 2.28

C.3 ( 0 , NULL , address)

câu 2.29

C.Address operator (&)

câu 2.30

D. 129,A

vì gán tham chiếu cho = ch = 'A' , cho+= a = 64 + 32 = 96 . \*ptr = a = 96+32=129

câu 2.31

D.complie error

vì con trỏ hằng nên (\*ptr)++ bị lỗi

câu 2.32

B. 10,20,30,40,50,

câu 2.33

C.14

vì arr lưu địa chỉ arr[0] nên \*arr + 10 = 4 +10 = 14

câu 2.34

a.10

vì ra tham chiếu đến địa chỉ của a nên in ra ra chính là in ra a

câu 2.35

output : 2 vì ptr = a chính là lưu địa chỉ a[0] nên \*(ptr +1 ) = a[1] = 2

câu 2.36

output : 15 vì con trỏ ptr trỏ đến vùng nhớ của biến a nên \*ptr = a = \*ptr\*3= 5\*3=15

câu 2.27

output : 222 vì con trỏ j trỏ đến vùng nhớ của biến i nên phép tính = 6\*6\*6 + 6 = 222

câu 2.38

output : x = 21 , y=504 , z = 504

vì x++ nên x=21 , \*y++ = \*(y++) tức là y nhảy sang ô kế tiếp hay địa chỉ mà y trỏ đến tăng lên 4 byte = 500 + 4 = 504 , tương tự với z

câu 2.39

output : x = 10 , y = 10 , z=10

vì y tham chiếu đến x , z tham chiếu đến y nên khi giải tham chiếu y sẽ ra x = 10 , khi giải tham chiếu \*\*z cũng sẽ ra x = 10

câu 2.40

D.C A

vì \*ppp++ tức là \*(ppp++) do đó con trỏ ppp đang chở đến 'B' , nên khi thực hiện

\*++ppp tức là giải tham chiếu giá trị tiếp theo 'C' , -\*ppp tức là giải tham chiếu ra 'B' sau đó trừ đi 1 tức là 'A'

câu 2.41

B,run time error

do con trỏ ptr đang trỏ vào 1 địa chỉ rác nên sẽ dẫn đến Segmentation Fault

câu 2.42

C. address , address

vì giải tham chiếu &ptr chính là ptr chứa địa chỉ của a còn tham chiếu đến \*ptr chính là a cũng chính là địa chỉ của a

câu 2.43

D. vì num++ chỉ tăng giá trị không làm thay đổi địa chỉ của num

câu 2.44

A.address address value

vì k chưa địa chỉ của j , \*k chưa địa chỉ của i , \*\*k là giá trị của i

câu 2.45

A. vì y trỏ đến x , z trỏ đến vùng nhớ mà y đang trỏ chính là x

câu 2.46

B. track[0]=\*striker -=10 = 10 -10 =0

câu 2.47

D,vì gán tham chiếu cho = ch = ‘A’ , cho+= a = 64 + 32 = 96 . \*ptr = a = 96+32=129

câu 2.48

C,compilation error vì con trỏ hằng không thể thay đổi (\*ptr)++

câu 2.49

C. BBB

vì pp trỏ tới sptr , ++pp tức là sptr[1] , \*\*++pp tức là giải tham thiêu sptr[2] = str +1 =  
BBBBB mà +2 tức là bỏ đi 2 BB đầu chỉ còn BBB

câu 2.50

A.5 4 3 2 1

vì đây là hàm hoán đổi vị trí đầu với cuối , thứ 2 với gần cuối